

PHẦN VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 36/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật
của Ủy ban nhân dân Thành phố và chuẩn bị dự thảo Nghị quyết
của Hội đồng nhân dân Thành phố năm 2016**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 47/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 16 tháng 3 năm 2012 của liên Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 67/2011/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định về trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định 18/2014/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 67/2011/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố;

Xét ý kiến đề xuất của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 7091/STP-VB ngày 30 tháng 12 năm 2015;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân Thành phố và chuẩn bị dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố năm 2016, gồm 51 văn bản, cụ thể:

1. Phụ lục 1: Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân Thành phố cần sửa đổi, bổ sung, ban hành mới trong năm 2016, gồm 46 văn bản (đính kèm);

2. Phụ lục 2: Danh mục chuẩn bị dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố trong năm 2016, gồm 05 văn bản (đính kèm).

3. Ngoài danh mục văn bản nêu tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 Điều này, trong quá trình thực hiện chức năng quản lý nhà nước, trường hợp cần thiết trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành văn bản quy phạm pháp luật để điều chỉnh các quan hệ kinh tế - xã hội tại địa phương thì Thủ trưởng các Sở - ngành Thành phố chủ động triển khai xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục quy định và trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

Điều 2.

1. Phê duyệt tổng dự toán kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2016 là: **476.800.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi sáu triệu tám trăm ngàn đồng chẵn)**; trong đó:

a) Kinh phí xây dựng văn bản theo Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân Thành phố cần sửa đổi, bổ sung, ban hành mới trong năm 2016 (Phụ lục 1) là 406.800.000 đồng (Bốn trăm lẻ sáu triệu tám trăm ngàn đồng chẵn);

b) Kinh phí xây dựng văn bản theo Danh mục chuẩn bị dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố trong năm 2016 (Phụ lục 2) là 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng chẵn);

c) Kinh phí cấp cho Sở Tư pháp chủ trì xây dựng Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân Thành phố và chuẩn bị dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố năm 2016 là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

2. Đối với những văn bản quy phạm pháp luật được Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành trong năm 2016 ngoài Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này, cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất kinh phí theo định mức quy định tại Thông tư liên tịch số 47/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 16 tháng 3 năm 2012 của liên Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp.

Sở Tư pháp tổng hợp, phối hợp với Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt bổ sung kinh phí một năm một lần.

3. Giao Sở Tài chính theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quyết toán kinh phí hỗ trợ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2016 theo quy định pháp luật.

4. Sở Tư pháp có trách nhiệm thanh toán kinh phí cho cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản theo định mức được duyệt sau khi cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện xong thủ tục trình dự thảo văn bản quy phạm pháp luật cho Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định tại Điều 12 Quyết định số 67/2011/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 5 Điều 1 Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố).

Điều 3.

1. Thủ trưởng các Sở - ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện có trách nhiệm triển khai thực hiện việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đúng kế hoạch, thời gian và sử dụng kinh phí đúng mục đích, nội dung, chế độ đã quy định.

2. Giao Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quyết định này và báo cáo tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân Thành phố hàng năm.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở - ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

(Kèm Phụ lục 1 và 2).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Liêm

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CẦN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BAN HÀNH MỚI TRONG NĂM 2016

(Ban hành kèm theo Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Stt	Hình thức văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Kinh phí hỗ trợ (Đvt: 1000đ)	Cơ quan đề xuất
1.	Quyết định	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh. (Thay thế Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND ngày 13/5/2013 của UBND Thành phố).	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ; Sở Tư pháp	Quý I/2016	9.000	Sở Giáo dục và Đào tạo; huyện Nhà Bè
2.	Quyết định	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Công thương Thành phố Hồ Chí Minh. (Thay thế Quyết định số 23/2009/QĐ-UBND ngày 18/3/2009 của UBND Thành phố).	Sở Công thương	Sở Nội vụ; Sở, ngành có liên quan	Quý IV/2016	9.000	Sở Công thương; huyện Nhà Bè
3.	Quyết định	Ban hành Chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo của Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng giai đoạn 2016-2020.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở, ngành có liên quan	Quý I/2016	9.000	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Quận Bình Thạnh, Bình Tân

Stt	Hình thức văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Kinh phí hỗ trợ (Đvt: 1000đ)	Cơ quan đề xuất
4.	Quyết định	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh. (Thay thế Quyết định số 242/2004/QĐ-UB ngày 22/10/2004 của UBND Thành phố)	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố	Sở Nội vụ	Quý II/2016	9.000	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố
5.	Quyết định	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh. (Thay thế Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND ngày 28/01/2011 của UBND Thành phố)	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Sở Nội vụ; Sở, ngành có liên quan	Quý II/2016	9.000	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; huyện Nhà Bè
6.	Quyết định	Ban hành Quy định hỗ trợ xây dựng công trình xử lý chất thải chăn nuôi (hầm biogas) tại khu vực ngoại thành Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020.	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	UBND các quận, huyện	Quý II/2016	9.000	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
7.	Quyết định	Ban hành Quy định về hệ số điều chỉnh giá đất năm 2016 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Tài chính	Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục Thuế Thành phố	Quý II/2016	9.000	Sở Tài chính

Stt	Hình thức văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Kinh phí hỗ trợ (Đvt: 1000đ)	Cơ quan đề xuất
8.	Quyết định	Ban hành định mức xe ô tô chuyên dùng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách cấp 100% kinh phí hoạt động	Sở Tài chính	Sở, ngành có liên quan	Quý I/2016	9.000	Sở Tài chính
9.	Quyết định	Quy định mức hỗ trợ thường xuyên và trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho lực lượng dân phòng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Tài chính	Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy; Sở, ngành có liên quan	Quý I/2016	9.000	Sở Tài chính
10.	Quyết định	Về phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi cho ngân sách quận - huyện, phường - xã	Sở Tài chính	Sở, ngành có liên quan	Quý IV/2016	9.000	Sở Tài chính
11.	Quyết định	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra thành phố Hồ Chí Minh (Thay thế Quyết định số 37/2013/QĐ-UBND ngày 16/9/2013 của UBND thành phố).	Thanh tra Thành phố	Sở Tư pháp; Sở, ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý I/2016	9.000	Thanh tra Thành phố

Stt	Hình thức văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Kinh phí hỗ trợ (Đvt: 1000đ)	Cơ quan đề xuất
12.	Quyết định	Ban hành Quy định về quy trình thanh tra quản lý, sử dụng đất tại thành phố Hồ Chí Minh. (Thay thế Quyết định số 76/2010/QĐ-UBND ngày 08/10/2010 của UBND Thành phố)	Thanh tra Thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường	Quý III/2016	9.000	Thanh tra Thành phố; Quận Tân Bình
13.	Quyết định	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế về việc cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC ban hành kèm theo Quyết định số 05/2014/QĐ-UBND ngày 17/01/2014 của UBND Thành phố.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở, ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý I/2016	7.200	Sở Kế hoạch và Đầu tư
14.	Quyết định	Ban hành Quy định về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ của Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các ban quản lý dự án ODA	Quý IV/2016	9.000	Sở Kế hoạch và Đầu tư
15.	Quyết định	Ban hành chính sách về dân số và kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020. (Thay thế Quyết định số 06/2012/QĐ-UBND ngày 24/02/2012 của UBND Thành phố)	Sở Y tế	Sở, ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý I/2016	9.000	Sở Y tế

Stt	Hình thức văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Kinh phí hỗ trợ (Đvt: 1000đ)	Cơ quan đề xuất
16.	Quyết định	Ban hành Quy chế phối hợp liên ngành trong hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố. (Thay thế Quyết định 16/2008/QĐ-UBND ngày 14/3/2008 của UBND Thành phố)	Sở Y tế	Sở, ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý II/2016	9.000	Sở Y tế
17.	Quyết định	Quy chế cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia “chuỗi thực phẩm an toàn”.	Sở Y tế	Sở, ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý III/2016	9.000	Sở Y tế
18.	Quyết định	Ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Xây dựng	Sở, ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý I/2016	9.000	Sở Xây dựng; Quận 1, 4, Tân Phú
19.	Quyết định	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh. (Thay thế Quyết định 05/2010/QĐ-UBND ngày 20/01/2010 của UBND Thành phố).	Sở Xây dựng	Sở Nội vụ	Quý II/2016	9.000	Sở Xây dựng; huyện Nhà Bè

Stt	Hình thức văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Kinh phí hỗ trợ (Đvt: 1000đ)	Cơ quan đề xuất
20.	Quyết định	Ban hành Quy định trách nhiệm quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Xây dựng	Sở Tư pháp	Quý III/2016	9.000	Sở Xây dựng
21.	Quyết định	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND ngày 25/7/2012 của UBND Thành phố ban hành quy định về tuyển dụng công chức và xếp lương khi bổ nhiệm ngạch.	Sở Nội vụ	Sở, ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý I/2016	7.200	Sở Nội vụ; Quận 4
22.	Quyết định	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 47/2013/QĐ-UBND ngày 17/10/2013 của UBND Thành phố ban hành Quy định về tuyển dụng viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp.	Sở Nội vụ	Sở, ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý I/2016	7.200	Sở Nội vụ; Quận 4
23.	Quyết định	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 05/2013/QĐ-UBND ngày 22/01/2013 của UBND Thành phố ban hành quy định quản lý và xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài.	Sở Nội vụ	Sở, ngành có liên quan	Quý I/2016	7.200	Sở Nội vụ

Stt	Hình thức văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Kinh phí hỗ trợ (Đvt: 1000đ)	Cơ quan đề xuất
24.	Quyết định	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của tổ dân phố, khu phố. (Thay thế Quyết định số 72/2007/QĐ-UBND ngày 10/5/2007 của UBND Thành phố)	Sở Nội vụ	UBND các quận, huyện	Quý IV/2016	9.000	Sở Nội vụ; Quận Phú Nhuận, Thủ Đức
25.	Quyết định	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, tổ nhân dân. (Thay thế Quyết định số 71/2007/QĐ-UBND ngày 10/5/2007 của UBND Thành phố)	Sở Nội vụ	UBND các quận, huyện	Quý IV/2016	9.000	Sở Nội vụ; Quận 6, Thủ Đức
26.	Quyết định	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh. (Thay thế Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND ngày 21/8/2012 của UBND Thành phố)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nội vụ; Sở - ngành liên quan; UBND các quận, huyện	Quý I/2016	9.000	Sở Tài nguyên và Môi trường; Quận 11
27.	Quyết định	Ban hành Quy định về thu phí, lệ phí đất đai trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính; Sở, ngành có liên quan, UBND các quận, huyện	Quý II/2016	9.000	Sở Tài nguyên và Môi trường

Stt	Hình thức văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Kinh phí hỗ trợ (Đvt: 1000đ)	Cơ quan đề xuất
28.	Quyết định	Ban hành Quy định về thu phí vệ sinh đối với đối với chất thải rắn thông thường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. (Thay thế Quyết định số 88/2008/QĐ-UBND ngày 20/12/2008 của UBND Thành phố)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính; Sở - ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý II/2016	9.000	Sở Tài nguyên và Môi trường; Quận 11, huyện Củ Chi
29.	Quyết định	Ban hành Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. (Thay thế Quyết định số 24/2010/QĐ-UBND ngày 07/4/2010 của UBND Thành phố)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở - ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý I/2016	9.000	Sở Tài nguyên và Môi trường
30.	Quyết định	Ban hành Quy định hạn chế và cấm khai thác nước dưới đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. (Thay thế Quyết định số 69/2007/QĐ-UBND ngày 03/5/2007 của UBND Thành phố)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở - ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý II/2016	9.000	Sở Tài nguyên và Môi trường
31.	Quyết định	Ban hành Quy định về quản lý chất thải rắn thông thường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. (Thay thế Quyết định số 5424/1998/QĐ-UB-	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở - ngành có liên quan; UBND các quận,	Quý III/2016	9.000	Sở Tài nguyên và Môi trường; Quận 1

Stt	Hình thức văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Kinh phí hỗ trợ (Đvt: 1000đ)	Cơ quan đề xuất
		QLĐT ngày 15/10/1998 và Quyết định số 130/2002/QĐ-UB ngày 18/11/2002 của UBND Thành phố)		huyện			
32.	Quyết định	Về thu phí thẩm định đánh giá tác động môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Thay thế Quyết định số 97/2009/QĐ-UBND ngày 22/12/2009 của UBND Thành phố).	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính; Sở - ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý II/2016	9.000	Sở Tài nguyên và Môi trường
33.	Quyết định	Ban hành đơn giá công tác đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính; Sở - ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý I/2016	9.000	Sở Tài nguyên và Môi trường
34.	Quyết định	Ban hành đơn giá lưu trữ tài liệu đất đai trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính; Sở - ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý II/2016	9.000	Sở Tài nguyên và Môi trường

Stt	Hình thức văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Kinh phí hỗ trợ (Đvt: 1000đ)	Cơ quan đề xuất
35.	Quyết định	Ban hành quy định trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn TP.Hồ Chí Minh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở - ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý II/2016	9.000	Sở Tài nguyên và Môi trường
36.	Quyết định	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh. (Thay thế Quyết định số 34/2009/QĐ-UBND ngày 06/5/2009 của UBND Thành phố).	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Tư pháp; Sở Nội vụ; Sở - ngành có liên quan	Quý I/2016	9.000	Sở Văn hóa và Thể thao
37.	Quyết định	Ban hành quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với việc nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và lao động của người nước ngoài trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.	Công an Thành phố	Bộ đội Biên phòng Thành phố; Sở - ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý I/2016	9.000	Công an Thành phố

Stt	Hình thức văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Kinh phí hỗ trợ (Đvt: 1000đ)	Cơ quan đề xuất
38.	Quyết định	Ban hành Quy định về trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp tại Thành phố Hồ Chí Minh. (Thay thế Quyết định 67/2011/QĐ-UBND ngày 24/10/2011 và Quyết định 18/2014/QĐ-UBND ngày 09/5/2014 của UBND Thành phố).	Sở Tư pháp	Sở - ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý IV/2016	9.000	Sở Tư pháp; Quận 1, 4, Tân Bình; huyện Hóc Môn, Cần Giờ
39.	Quyết định	Ban hành Quy chế một cửa liên thông nhóm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hộ tịch, Bảo hiểm Y tế và Đăng ký, quản lý cư trú trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh. (Thay thế Quyết định số 07/2013/QĐ-UBND ngày 30/01/2013 và Quyết định số 25/2014/QĐ-UBND ngày 22/7/2014 của UBND Thành phố).	Sở Tư pháp	Sở - ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý I/2016	9.000	Sở Tư pháp; Quận 4, 9; huyện Nhà Bè
40.	Quyết định	Ban hành biểu mức thu lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. (Thay thế Quyết định 103/2007/QĐ-UBND ngày 30/7/2007 của UBND Thành phố)	Sở Tư pháp	Sở - ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý II/2016	9.000	Sở Tư pháp; Quận 5, 7, 8, 9, Bình Thạnh

Stt	Hình thức văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Kinh phí hỗ trợ (Đvt: 1000đ)	Cơ quan đề xuất
41.	Quyết định	Ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, phó các đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp; Trưởng, phó trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện.	Sở Tư pháp	Sở - ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý I/2016	9.000	Sở Tư pháp
42.	Quyết định	Ban hành Quy định về một số mức chi cụ thể cho hoạt động hòa giải cơ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. (Thay thế Quyết định số 72/2011/QĐ-UBND ngày 10/11/2011 của UBND Thành phố)	Sở Tư pháp	Sở - ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý II/2016	9.000	Sở Tư pháp; Quận 4, 5, 9
43.	Quyết định	Ban hành Quy định về việc Hội Luật gia tham gia việc thực hiện pháp luật, hòa giải cơ sở, tư vấn, giải quyết khiếu nại, giải quyết tranh chấp pháp lý ngoài cơ chế nhà nước theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân Thành phố và Ủy ban nhân dân quận-huyện.	Sở Tư pháp	Sở - ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý I/2016	9.000	Sở Tư pháp; Quận 7
44.	Quyết định	Quyết định thay thế Quyết định số 70/2010/QĐ-UBND ngày 17/9/2010 của UBND Thành phố về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Giao thông vận tải.	Sở Giao thông vận tải	Sở - ngành liên quan	Quý IV/2016	9.000	Sở Giao thông vận tải

Stt	Hình thức văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Kinh phí hỗ trợ (Đvt: 1000đ)	Cơ quan đề xuất
45.	Quyết định	Ban hành Quy định về tổ chức, quản lý và công bố hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn Thành phố.	Sở Giao thông vận tải	Sở - ngành liên quan	Quý II/2016	9.000	Sở Giao thông vận tải
46.	Quyết định	Ban hành Quy chế quản lý khu vực đường Nguyễn Huệ và Công viên tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh.	Ủy ban nhân dân Quận 1	Sở - ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý II/2016	9.000	Quận 1

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC CHUẨN BỊ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRONG NĂM 2016
(Ban hành kèm theo Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Stt	Hình thức văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Kinh phí hỗ trợ (Đvt: 1000đ)	Cơ quan đề xuất
1.	Nghị quyết	V/v thu phí, lệ phí về đất đai trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính, Sở - ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý II/2016	9.000	Sở Tài nguyên và Môi trường
2.	Nghị quyết	V/v thu phí vệ sinh đối với đối với chất thải rắn thông thường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính; Sở - ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý II/2016	9.000	Sở Tài nguyên và Môi trường
3.	Nghị quyết	V/v thu phí thẩm định đánh giá tác động môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Quý II/2016	9.000	Sở Tài nguyên và Môi trường
4.	Nghị quyết	Về phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi cho ngân sách quận - huyện, phường - xã.	Sở Tài chính	Sở Tài chính	Quý IV/2016	9.000	Sở Tài chính

Stt	Hình thức văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Kinh phí hỗ trợ (Đvt: 1000đ)	Cơ quan đề xuất
5.	Nghị quyết	Ban hành biểu mức thu lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Tư pháp	Sở - ngành có liên quan; UBND các quận, huyện	Quý II/2016	9.000	Sở Tư pháp; Quận 5, 7, 8, 9, Bình Thạnh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ